

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **20/2023/HSST**

Ngày: 18/04/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hùng và ông Nguyễn Huy Hoàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 04 năm 2023, tại phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân thành phố H, Toà án nhân dân huyện Đ xét xử bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXX ngày 03/4/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Kim V**, sinh năm 1968; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và ở : Nhà số 4, ngõ 43, cụm 4, xã T, huyện Đ, thành phố H Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Kim Mai (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Thềm (đã chết); Vợ là: Nguyễn Thị Thuận, sinh năm 1963; Có 03 con; Lớn SN 1990, nhỏ SN 1995.

Tiền án: - Ngày 28/9/2017 bị Toà án nhân dân huyện Đ, thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 9/4/2018.

- Ngày 30/9/2019 bị Toà án nhân dân huyện Đ, thành phố H xử phạt 33 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2022.

Tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 20/12/2007 Toà án nhân dân huyện Đ, thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự (đã được xoá án tích).

Danh chỉ bản số 038 lập ngày 17/1/2023 tại Công an huyện Đ.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/1/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/01/2023 Hoàng Kim V, sinh năm 1968 ở cụm 4, xã T, huyện Đ đi đến xã Thọ Xuân, huyện Đ mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng để sử dụng. Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày Vĩnh đến cửa hàng bán thuốc ở cụm 7, xã Thọ Xuân, huyện Đ để mua xi lanh sử dụng ma túy thì bị công an xã Thọ Xuân bắt quả tang thu giữ gói ma túy trong túi áo khoác bên phải V đang mặc.

Tại Kết luận giám định số 409/KLGD-PC09 ngày 17/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,119 gam*”. (Bút lục số 34).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Kim V đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, phù hợp lời khai của người chứng kiến và diễn biến nội dung vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Kim V, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng ngoài lời khai của Vĩnh không còn tài liệu nào khác nên không làm rõ được là ai để xử lý theo quy định.

Vật chứng của vụ án: Chuyên 01 bao gói sau giám định là ma túy từ Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giải quyết khi xét xử.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ quyết định truy tố bị cáo Hoàng Kim V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của những người làm

chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm 0, khoản 2, Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Kim V mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Vật chứng: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Kim V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 08/01/2023, tại cụm 7, xã Thọ Xuân, huyện Đ, Hà Nội, Hoàng Kim V có hành vi cất dấu 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,119 gam trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người để sử dụng thì bị lực lượng công an xã Thọ Xuân, huyện Đ bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bị cáo phạm tội khi có hai tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm 0 khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố H truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 2 tiền án chưa được xoá án tích mà không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nay phạm tội mới. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Kim V, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng ngoài lời khai của Vĩnh không còn tài liệu nào khác, không làm rõ được ai nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Xử lý vật chứng: 01 bao gói sau giám định của phòng PC09 – CATP Hà Nội được niêm phong theo đúng quy định cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Kim V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo **Hoàng Kim V 05 (năm)** tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/1/2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của phòng PC09-CATP Hà Nội được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Đ, TP. Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/4/2023.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND h. Đ;
- VKSND thành phố H;
- TAND thành phố H;
- Công an H. Đ;
- Chi cục THADS H. Đ;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà